

BỘ QUỐC PHÒNG-ỦY
BAN THỂ DỤC THỂ
THAO

Số: 67/2005/TTLT/BQP-
UBTDTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2005

THÔNG TƯ

Liên tịch của Bộ Quốc phòng - Ủy ban Thể dục thể thao số

67/2005/TTLT-BQP-UBTDTT ngày 26 tháng 05 năm 2005

“Phối hợp quản lý và chỉ đạo công tác thể dục thể thao trong Quân đội”

Căn cứ Nghị định số 30/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 22/2003/NĐ-CP ngày 11/3/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Thể dục thể thao;

Căn cứ Quyết định số 57/2002/QĐ-TTg ngày 26/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phát triển ngành thể dục thể thao đến năm 2010;

Nhằm tăng cường sự phối hợp trong chỉ đạo, điều hành công tác thể dục thể thao của Quân đội đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, phục vụ nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới, đồng thời đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển thể dục thể thao của nước nhà. Bộ Quốc phòng và Ủy ban Thể dục thể thao thống nhất ban hành Thông tư liên tịch phối hợp quản lý và chỉ đạo công tác thể dục thể thao trong Quân đội giai đoạn 2005-2010 và định hướng đến năm 2015 với nội dung cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG HƯỚNG PHỐI HỢP QUẢN LÝ VÀ

chỉ đạo công tác thể dục thể thao trong Quân đội:

1. Công tác Thể dục thể thao (TDTT) trong Quân đội là một bộ phận quan trọng trong sự nghiệp TDTT của đất nước, nhằm chuẩn bị nguồn lực con người để phục vụ công

cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Phát triển TDTT quần chúng trong Quân đội theo hướng đổi mới và nâng cao chất lượng huấn luyện thể lực và hoạt động TDTT trong toàn quân để nâng cao trình độ thể lực, tăng cường sức khỏe, góp phần nâng cao ý chí chiến đấu, giáo dục đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và phục vụ đời sống văn hoá tinh thần của bộ đội. Kết hợp chặt chẽ phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” với phong trào “Xây dựng đơn vị huấn luyện thể lực và hoạt động TDTT giỏi” tạo cơ sở cho việc tuyển chọn tài năng thể thao.

3. Tập trung xây dựng lực lượng vận động viên các môn thể thao thành tích cao trong Quân đội có hệ thống và trọng điểm, tiếp tục khẳng định thể thao thành tích cao quân đội là một trong những trung tâm mạnh về Thể thao thành tích cao của Quốc gia; ưu tiên đầu tư phát triển các môn thể thao truyền thống và mũi nhọn của quân đội, các môn thể thao phù hợp với lực lượng vũ trang. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cho đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài. Kiên quyết chống các biểu hiện tiêu cực trong hoạt động thể dục thể thao.

4. Tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức TDTT các cấp trong Quân đội phù hợp với tổ chức biên chế, bảo đảm tính ổn định lâu dài đáp ứng nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ TDTT cũng như yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong giai đoạn mới. Xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ TDTT cho Quân đội đủ số lượng, bảo đảm chất lượng. Chú trọng nâng cao trình độ năng lực đội ngũ cán bộ TDTT cơ sở và trình độ huấn luyện viên các môn thể thao thành tích cao. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực TDTT.

5. Thực hiện chủ trương xã hội hoá TDTT và chuyên nghiệp hoá thể thao, phù hợp với đặc điểm của Quân đội và địa bàn đóng quân nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các thành phần, lực lượng trong và ngoài Quân đội để phát triển phong trào TDTT. Kết hợp có hiệu quả sự đầu tư của Nhà nước và của Quân đội, khai thác tiềm năng sẵn có của mọi thành phần trong xây dựng cơ sở vật chất, bảo đảm trang thiết

bị TDTT thống nhất, đồng bộ, ưu tiên cho huấn luyện thể lực và hoạt động thể dục thể thao ở cơ sở. Quản lý tập trung thống nhất công tác xây dựng cơ sở vật chất TDTT theo đúng quy hoạch, đầu tư có trọng điểm, đúng mục đích, bảo đảm tính bền vững lâu dài, khai thác và sử dụng có hiệu quả các công trình thể thao được Quân đội và Nhà nước đầu tư.

6. Tích cực, chủ động hợp tác, giao lưu trong nước và quốc tế về TDTT phục vụ cho sự nghiệp phát triển TDTT của Quân đội và công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong giai đoạn cách mạng mới, góp phần nâng cao vị thế của thể thao Việt Nam trong khu vực và thế giới.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP:

1. Ủy ban Thể dục thể thao giúp Bộ Quốc phòng xây dựng quy hoạch phát triển sự nghiệp TDTT đến năm 2010, định hướng phát triển đến năm 2015; Bộ Quốc phòng phối hợp với Ủy ban Thể dục thể thao xây dựng quy hoạch sử dụng đất cho các công trình TDTT trong những năm tiếp theo phù hợp với quy hoạch chung của cả nước. Thời gian hoàn thành: tháng 10 năm 2005.

2. Về thể dục thể thao quần chúng:

2.1. Bộ Quốc phòng chủ trì phối hợp với Ủy ban Thể dục thể thao xây dựng và ban hành “Tiêu chuẩn rèn luyện thể lực cho quân nhân”, áp dụng cho thời kỳ 2005-2010. Thời gian hoàn thành: tháng 8 năm 2005.

2.2. Bộ Quốc phòng phối hợp với Ủy ban Thể dục thể thao chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong toàn quân và cơ quan TDTT (cơ quan Văn hoá - Thông tin - Thể thao) các cấp thường xuyên phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau về chuyên môn và cơ sở vật chất để phát triển TDTT trong lực lượng vũ trang và nhân dân địa phương, đặc biệt là các vùng biên giới, hải đảo.

2.3. Bộ Quốc phòng và Ủy ban Thể dục thể thao phối hợp thành lập các đoàn công tác liên ngành để thực hiện công tác kiểm tra, phúc tra “Đơn vị huấn luyện thể lực và hoạt động thể thao giỏi”, hàng năm tổ chức xét khen thưởng cho các đơn vị trong toàn quân.

3. Về thể thao thành tích cao: